TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M TỈNH H **-----***-----**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **-------***-------**

Bản án số: 41/2019/HSST
Ngày: 22/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M - TỈNH H
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Nam Thắng.**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Phan Xuân Hùng.**
2/ Bà **Lê Thị Tiến.**
- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Tân Huyền** - Thư ký Toà án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M tham gia phiên toà: Bà **Phạm Thị Yến** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh H , mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2019/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2019/HSST - QĐ ngày 09 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn M,** sinh năm 1997.

ĐKHKTT: Xóm Tr, xã Y, huyện L, tỉnh H.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không. Giới tính : Nam

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Cong ông Bùi Văn P (sinh năm 1970) và bà Bùi Thị V (sinh năm 1976) .

Vợ : Bùi Thị S – SN: 1998

Con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/5/2019, bị tạm giam từ ngày 08/5/2019 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

*** Trợ giúp viên pháp lý :** Bà Vương Thị Thanh Nhàn – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hưng Yên. (Có mặt)

***Người liên quan**: Ông **Nguyễn Sơn T**, sinh năm 1964. (vắng mặt)

Trú quán: Số 8, ngách 70/4 ngõ 194, phố Đ, quận B, thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại tổ dân phố Y, phường N, thị xã M, tỉnh H có một số đối tượng có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 08/5/2019 Công an thị xã M phối hợp với Công an phường N, thị xã M tiến hành kiểm tra phát hiện Bùi Văn M (là đối tượng nghiện các chất ma túy) đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi bị kiểm tra, M đã thả 01 gói ma túy xuống đường. Lực lượng Công an đã thu giữ vật chứng gồm: Tại nền đường dưới chân của M 01 gói giấy bạc nhỏ màu trắng bên trong gói giấy có chứa chất màu trắng dạng cục và bột (đã niêm phong ký hiệu M), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung galaxi J7 bên trong lắp 01 sim điện thoại số thuê bao 0772295552 và 01 sim số điện thoại số thuê bao 0867765997.

Cùng ngày 08/5/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M khám xét khẩn cấp nơi làm việc của M tại nhà hàng 69 tổ dân phố Y, phường Nh, thị xã M. Kết quả không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản thông báo kết luận sơ bộ số 302/PC 09 ngày 08/5/2019 và kết luận giám định số 302/PC09 ngày 14/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi M thu của Bùi Văn M, có tổng lượng là 0,322g (*không phẩy ba hai hai gam*), là ma túy, là loại: Heroine. Hoàn lại 0,190g (không phẩy một chín mươi gam) Heroin trong niêm phong ký hiệu M thu của Bùi Văn M giao cho Công an thị xã M quản lý.

Quá trình điều tra Bùi Văn M đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. M khai nhận: Ngày 07/5/2019 một người bạn tên là L, sinh năm 1997 ở xóm Trắng Cát, xã Yên Phú, huyện Lạc Sơn, mượn điện thoại di động của M để L gọi cho bạn của L. Đến sáng ngày 08/5/2019 có số thuê bao điện thoại 0363442378 gọi vào máy điện thoại có số sim 0867765997 của M để gặp L, nhưng M nói L đi Bắc Ninh rồi, sau đó anh ta rủ M đi mua ma túy sử dụng, M đồng ý và hẹn anh ta đến ngã ba thuộc tổ dân phố Y, phường N. Tại đây M gặp một thanh niên (không rõ tên, tuổi địa chỉ) đi xe mô tô không rõ biển số, M đưa cho anh ta số tiền 140.000 đồng để mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Khoảng 30 phút sau người thanh niên quay lại chở M đi tìm chỗ sử dụng ma túy, khi ra đến đường Nguyễn Thiện Thuật thuộc tổ dân phố Y, phường Nh, thị xã M thanh niên này đưa cho M cầm gói ma túy và bảo M đứng chờ, để anh ta đi mua bao thuốc lá. Trong lúc M đang đứng chờ thanh niên đó quay lại thì bị lực lượng Công an kiểm tra. Khi bị phát hiện M đã thả gói ma túy xuống đường nên lực lượng Công an đã thu giữ vật chứng như nêu trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã tiến hành xác minh tại xóm Tr, xã Y, huyện L, tỉnh Hh nhưng không có ai tên là L có đặc điểm như M đã khai; Đồng thời tiến hành thu giữ điện tín số điện thoại 0363442378, xác định chủ thuê bao số điện thoại trên mang tên của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ du lịch Duy Thịnh có trụ sở tại số 8 ngách 70/4 ngõ 194 phố Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh xác định địa chỉ trên là gia đình ông Nguyễn Sơn T, sinh năm 1964 số 8 ngách 70/4 ngõ 194 phố Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Ông T xác định không thành lập Công ty theo địa chỉ nêu trên và gia

đình không ai sử dụng số thuê bao điện thoại di động nêu trên nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu nhãn hiệu samsung galaxi J7 bên trong lắp 01 sim điện thoại số thuê bao 0772295552 và 01 sim số điện thoại 0867765997. Quá trình điều tra xác định M sử dụng điện thoại có số thuê bao 0867765997 vào việc phạm tội, còn sim điện thoại có số thuê bao 0772295552, M không sử dụng vào việc phạm tội nhưng M không có nhu cầu nhận lại.

Đối với đối tượng chưa rõ tên, tuổi địa chỉ M khai M đã đưa tiền để đi mua ma túy cho M. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã tiến hành rà soát nhưng chưa rõ nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ giải quyết sau.

Bản cáo trạng số 44/CT-VKSMH ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo Bùi Văn M về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1, điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội,
- Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố.
- Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự.

- Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Bùi Văn M từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù. Đồng thời Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết các vấn đề về vật chứng của vụ án, các biện pháp tư pháp, hình phạt bổ sung và án phí.

- Trợ giúp viên pháp lý đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS vì bị cáo là người dân tộc mường và sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn để xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]/ Về nội dung vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp khách quan với lời khai của người liên quan, của người làm chứng, của biên bản kiểm tra; phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung của bản cáo trạng mà vị đại diện VKS đã nêu và đã có đủ cơ sở kết luận: *" Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 08/5/2019 tại đường Nguyễn Thiện Thuật thuộc tổ dân phố Y, phường Nh, thị xã M, tỉnh H. Bùi Văn M đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 01 gói ma túy Heroine có khối lượng 0,322g (không phẩy ba hai hai gam) mục đích để sử dụng thì phát hiện*.". Vì vậy Viện

kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo Bùi Văn M về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 là hoàn toàn chính xác và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Chỉ vì thói quen chơi bời, hưởng thụ và nghiện chất ma túy, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép trong người với mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh, lây lan căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS, là nguyên nhân làm hủy hoại sức khỏe, trí lực của con người, là nguyên nhân phá hoại hạnh phúc, kinh tế gia đình, là gánh nặng của gia đình và xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh những loại tội phạm khác. Vì vậy nay cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

Căn cứ vào tính chất nguy hiểm của loại tội phạm nói trên, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Có vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo và cũng là bài học giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thật thà khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người dân tộc Mường nên được trợ giúp pháp lý theo qui định của pháp luật, vì vậy bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS như quan điểm của trợ giúp viên pháp lý.

*** Về hình phạt bổ sung**: Xét thấy bị cáo thuộc đối tượng nghiện chất ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Để thể hiện sự khoan hồng của Pháp luật, nay Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

*** Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:**

Chiếc điện thoại nhãn hiệu samsung Galaxi J7 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm. Vì vậy cần tịch thu sung công qũy Nhà nước.

Cần tịch thu cho hủy bỏ số Heroin và do Cơ quan Giám định hoàn lại cùng hai chiếc sim điện thoại có số thuê bao 0867765997 và 0772295552.

*** Về án phí**: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQHH14 ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên, HĐXX sơ thẩm Tòa án nhân dân thị xã M

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn M phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

[2] Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 38 - Bộ luật Hình sự.

[3] Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn M **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/5/2019.

[4] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án và các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu samsung galaxi J7.

- Tịch thu cho hủy bỏ hai chiếc sim điện thoại có số thuê bao 086.776.5997 và 077.229.5552.

- Tịch thu cho tiêu hủy 0,190g Heroin trong niêm phong ký hiệu M do Cơ quan giám định hoàn lại sau giám định.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 31/QĐ-VKSMH ngày 30/7/2019)

[6] Về án phí: Bị cáo Bùi Văn M phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai bản án theo quy định của pháp luật./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh H;
- VKSND tỉnh H;
- VKSND thị xã M;
- Công an thị xã M;
- Chi cục THADS thị xã M;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN NAM THẮNG